

KẾ HOẠCH

Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2023

Thực hiện Quyết định số: 304/QĐ -TCTK ngày 13/03/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành phương án điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2023. Trên cơ sở tình hình thực tế tại địa phương, Cục Thống kê Đồng Nai ban hành kế hoạch tổ chức triển khai và thực hiện cuộc điều tra này như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích điều tra

Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê được thực hiện nhằm mục đích:

- Đánh giá mục tiêu của Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Giảm tỷ lệ không hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê).

- Thu thập các thông tin để đánh giá tình hình sử dụng và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê do Tổng cục Thống kê, Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chi cục Thống kê huyện, thành phố (sau đây viết gọn là ngành Thống kê) đã và đang phổ biến, cung cấp hiện nay.

- Tìm hiểu nhu cầu về thông tin thống kê của các đối tượng sử dụng để có cơ sở nâng cao chất lượng số liệu thống kê, đồng thời đẩy mạnh và hoàn thiện hoạt động sản xuất, phổ biến thông tin thống kê trong thời gian tới.

- Đánh giá thực trạng về chất lượng sản xuất thông tin và phổ biến thông tin thống kê của ngành Thống kê, tìm hiểu nhu cầu, mong đợi của người sử dụng thông tin đối với những thông tin do ngành Thống kê biên soạn, phổ biến, cung cấp trong thời gian tới. Kết quả đánh giá này giúp ngành Thống kê có thêm cơ sở để hoàn thiện chính sách, kế hoạch sản xuất và phổ biến thông tin thống kê nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao của người dùng tin.

2. Yêu cầu điều tra

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp và công bố phải thực hiện theo đúng nội dung quy định trong Phương án điều tra.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, tiết kiệm và hiệu quả.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2023 được tiến hành trên địa bàn 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế có văn phòng đại diện tại Việt Nam đã và đang sử dụng hoặc có nhu cầu sử dụng thông tin thống kê.

2. Đối tượng điều tra

Tổ chức, cá nhân đã và đang sử dụng hoặc có nhu cầu sử dụng thông tin thống kê do ngành Thống kê phổ biến/cung cấp trong các cơ quan Nhà nước; cơ quan Đảng, đoàn thể; cơ quan thông tin đại chúng; doanh nghiệp và nhà đầu tư; cơ sở nghiên cứu, giáo dục và đào tạo; các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế có Văn phòng đại diện tại Việt Nam và các đối tượng sử dụng thông tin thống kê khác.

III. LOẠI ĐIỀU TRA VÀ PHÂN BỐ MẪU ĐIỀU TRA

1. Loại điều tra

Đây là cuộc điều tra chọn mẫu với quy mô 200 đối tượng điều tra trên địa bàn tỉnh được chọn từ các cơ quan Nhà nước; cơ quan Đảng, đoàn thể; cơ quan thông tin đại chúng; doanh nghiệp và nhà đầu tư; cơ sở nghiên cứu, giáo dục và đào tạo; các đối tượng sử dụng thông tin thống kê khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Phân bố mẫu điều tra

Trên cơ sở phân nhóm các đối tượng sử dụng thông tin và theo vị trí việc làm khác nhau như: lãnh đạo Đảng, đoàn thể của tỉnh; lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh, lãnh đạo cấp Sở, cấp huyện, cấp phòng và vị trí khác, tiến hành phân bố mẫu theo các nhóm trên một cách có chủ đích, cụ thể như sau:

(1) Tỉnh ủy; HĐND, UBND, Đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh thực hiện **40 phiếu**, chia ra:

- Lãnh đạo Tỉnh ủy; lãnh đạo HĐND và UBND tỉnh; Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh thực hiện 5-7 phiếu.

- Lãnh đạo và công chức Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng HĐND, UBND; Các Ban của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn Đại biểu Quốc hội của tỉnh thực hiện 33-35 phiếu (Tự chọn song phải đảm bảo cơ cấu hợp lý cả về lãnh đạo và cán bộ, tỷ lệ phiếu lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo các Ban và lãnh đạo cấp Phòng tối thiểu là 50%).

(2) Lãnh đạo và công chức các Sở, ngành trong tỉnh thực hiện **60 phiếu**, chia ra:

- Lãnh đạo mỗi Sở, ngành thực hiện 2-3 phiếu.
- Số còn lại phân bổ hợp lý giữa lãnh đạo các phòng ban và công chức (Số phiếu công chức không quá 50% số phiếu còn lại).

(3) Lãnh đạo Huyện ủy, thành ủy; lãnh đạo HĐND, UBND cấp huyện; các phòng ban cấp huyện thực hiện **40 phiếu**, chia ra:

- Lãnh đạo cấp huyện thực hiện ít nhất 6-8 phiếu.
- Số còn lại phân bổ hợp lý giữa lãnh đạo các phòng ban và công chức.

(4) Cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn (đài phát thanh, truyền hình; các báo, tạp chí...) thực hiện **10 phiếu**, trong đó lãnh đạo cơ quan 2-3 phiếu.

(5) Doanh nghiệp (ưu tiên chọn các doanh nghiệp có quy mô lớn) và các nhà đầu tư thuộc các loại hình kinh tế thực hiện **25 phiếu** (Đối tượng điều tra là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc doanh nghiệp).

(6) Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và dạy nghề thực hiện **10 phiếu** (Đối tượng điều tra là lãnh đạo nhà trường; giảng viên).

(7) Các đối tượng khác (giáo viên phổ thông, sinh viên...) thực hiện **15 phiếu**.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

Thời điểm thu thập thông tin của các đối tượng được điều tra tính đến 31/7/2023.

2. Thời gian điều tra

Thời gian điều tra thực hiện từ ngày 01/8/2023 đến 31/8/2023.

3. Phương pháp điều tra

Cuộc điều tra áp dụng phương pháp thu thập thông tin gián tiếp: Đối tượng được điều tra trả lời phiếu điều tra trên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thống kê (đối tượng điều tra được cấp tài khoản và mật khẩu để đăng nhập và tự điền thông tin vào phiếu điều tra trực tuyến) theo đúng nội dung và thời gian quy định của Phương án điều tra.

Khi tiến hành điều tra, nếu đối tượng dự kiến điều tra vì lý do khách quan không tiếp cận được để thu thập thông tin, khi đó được thay thế bằng đối tượng khác ở vị trí và lĩnh vực tương đương (sau khi có ý kiến đồng ý của Vụ Thống kê Tổng hợp và Phổ biến thông tin thống kê).

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2023, trong đó tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Tình hình sử dụng thông tin thống kê của các đối tượng dùng tin trong thời gian qua.

- Đánh giá mức độ hài lòng của các đối tượng dùng tin về thông tin thống kê nói chung và những sản phẩm thông tin thống kê chủ yếu của ngành Thống kê như: Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hàng tháng; Niên giám thống kê hàng năm; trang thông tin điện tử thống kê; các báo cáo phân tích thống kê nhiều năm; số liệu các cuộc điều tra thống kê.

- Tìm hiểu nhu cầu sử dụng thông tin thống kê của các đối tượng dùng tin trong thời gian tới.

2. Phiếu điều tra

Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2023 sử dụng hai loại phiếu điều tra (tiếng Việt và tiếng Anh) có nội dung giống nhau, trong đó:

- *Phiếu số 01/SDTT*: Áp dụng cho các đối tượng điều tra là người Việt Nam.

- *Phiếu số 02/SDTT*: Áp dụng cho Đại sứ quán, Tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

(Nội dung cụ thể phiếu điều tra tại Phụ lục I)

VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra hoạt động thương mại và dịch vụ sử dụng các danh mục và bảng phân loại thống kê sau:

Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến thời điểm điều tra.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

Thông tin trên phiếu trực tuyến được lưu trữ trên máy chủ của Tổng cục Thống kê (Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê) sau khi đối tượng điều tra hoàn thành tự điền thông tin. Dữ liệu điều tra sẽ được

kiểm tra và tích hợp vào cơ sở dữ liệu chung phục vụ cho công tác làm sạch, xử lý và tổng hợp các kết quả điều tra.

Cơ sở dữ liệu lưu trữ vào cơ sở dữ liệu chung.

2. Hệ thống biểu tổng hợp kết quả điều tra

Hệ thống biểu tổng hợp kết quả đầu ra gồm các biểu được phân tổ theo nội dung trả lời, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp và vị trí công tác của đối tượng điều tra (Danh mục biểu tại Phụ lục II).

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê được thực hiện theo kế hoạch sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì
1	Chọn mẫu và rà soát danh sách mẫu điều tra	Tháng 7/2023	Phòng TK Tổng hợp; CCTK các huyện, TP
2	Xây dựng kế hoạch điều tra chi tiết trên địa bàn tỉnh	Tháng 7/2023	Phòng TK Tổng hợp; CCTK các huyện, TP
3	Thu thập thông tin tại địa bàn	Từ ngày 01/8/2023 đến 31/8/2023	Phòng TK Tổng hợp; CCTK các huyện, TP
4	Kiểm tra thông tin các đối tượng thực hiện phiếu trực tuyến	Tháng 8/2023	Giám sát viên các cấp
5	Kiểm tra, làm sạch các phiếu điều tra	Tháng 9/2023	Giám sát viên các cấp
6	Tổng hợp và phân tích kết quả điều tra	Tháng 9/2023	Phòng TK Tổng hợp; CCTK các huyện, TP

IX. TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

1. Công tác chuẩn bị

a. Rà soát danh sách mẫu điều tra

Cục Thống kê tỉnh chủ trì chỉ đạo chỉ đạo Chi cục Thống kê các huyện, thành phố thực hiện việc rà soát cập nhật đơn vị điều tra.

b. Tuyển chọn giám sát viên và điều tra viên thống kê

Cục Thống kê tỉnh chủ trì chỉ đạo Chi cục Thống kê các huyện, thành phố tuyển chọn Điều tra viên (ĐTV) phục vụ công tác thu thập thông tin của cuộc điều tra, đảm bảo tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

GSV là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của mạng lưới ĐTV và hỗ trợ chuyên môn cho GSV cấp dưới (nếu có) và các ĐTV trong quá trình điều tra thực địa. GSV có 02 cấp: cấp tỉnh và cấp huyện.

2. Công tác điều tra thực địa

Cục Thống kê chủ trì chỉ đạo thực hiện công tác điều tra thu thập thông tin tại địa bàn, đảm bảo tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: kiểm tra, giám sát việc tổ chức các lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp, ...

Hình thức kiểm tra, giám sát: kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp; kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn và thu thập thông tin.

Để đảm bảo chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị đơn vị, ĐTV xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

4. Nghiệm thu và xử lý thông tin

a) Nghiệm thu phiếu điều tra. Cục Thống kê chủ trì nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi toàn tỉnh.

b) Xử lý thông tin. Cục Thống kê cấp tỉnh phối hợp với Chi cục Thống kê cấp huyện, thành phố thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra; thực hiện tính quyền số suy rộng tổng hợp kết quả đầu ra theo yêu cầu.

IX. Chỉ đạo thực hiện

1. Phòng Thống kê Tổng hợp: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức, thực hiện cuộc điều tra theo quy định trong Phương án.

2. Chi cục Thống kê cấp huyện: Tổ chức rà soát cập nhật đơn vị điều tra; tuyển chọn điều tra viên và giám sát viên; điều tra thực địa; giám sát, kiểm tra trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, làm sạch phiếu và duyệt số liệu sau khi kết thúc điều tra.

Chi cục trưởng Chi cục Thống kê cấp huyện chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thống kê về chất lượng thông tin điều tra và quản lý, sử dụng kinh phí điều tra thuộc địa phương mình.

X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA:

Kinh phí thực hiện cuộc điều tra sử dụng từ nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước năm 2023. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra được thực hiện theo Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9, Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia, Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 và các văn bản hiện hành.

Cục Thống kê có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định của Bộ Tài chính và Tổng cục Thống kê một cách hiệu quả, bảo đảm điều kiện để thực hiện tốt cuộc điều tra theo Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Tổng cục Thống kê (Vụ TKTH);
- Ban lãnh đạo Cục (để B/c);
- Chi cục Thống kê các huyện, TP;
- Lưu VT-TH.

CỤC TRƯỞNG

Trần Quốc Tuấn